

GIÁO DỤC TẤM GƯƠNG TỰ HỌC CỦA HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HUẾ

• ThS. Lê Văn Thuật^(*)

Tóm tắt

Chủ tịch Hồ Chí Minh là lãnh tụ thiên tài của dân tộc Việt Nam, một nhà giáo dục thiên tài. Hồ Chí Minh còn là hiện thân của một tấm gương sáng ngời về tự học và học suốt đời. Bài báo tập trung luận giải tính cấp thiết của việc giáo dục tấm gương tự học của Hồ Chí Minh cho sinh viên nói chung và sinh viên sư phạm Huế nói riêng, phân tích quan điểm về tự học của Hồ Chí Minh, tấm gương tự học của Hồ Chí Minh, đề ra giải pháp phát huy tinh thần tự học cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Huế.

Từ khóa: Hồ Chí Minh, tấm gương tự học Hồ Chí Minh, sinh viên, Đại học Sư phạm Huế.

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, hầu hết các trường đại học, cao đẳng trên cả nước đang dần chuyển sang đào tạo theo học hệ chế tín chỉ và có yêu cầu rất cao về tính tự học, tự nghiên cứu của sinh viên (SV). Tuy nhiên, một thực trạng khá phổ biến đó là việc tự học, tự nghiên cứu, tự đào tạo của SV chưa được nhận thức và quan tâm đúng mức. Việc đổi mới phương pháp dạy học nói chung, phương pháp tự học, tự đào tạo nói riêng là vấn đề đang được các nhà nghiên cứu giáo dục quan tâm hàng đầu. Đặc biệt, đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển năng lực tự học, tự đào tạo cho SV vừa là mục tiêu, vừa là con đường phát triển của giáo dục, nhất là ở bậc đại học, cao đẳng. Hơn lúc nào hết, việc giáo dục tấm gương tự học của Hồ Chí Minh cho SV nói chung và SV Trường Đại học Sư phạm (ĐHSP) Huế nói riêng là vô cùng cần thiết, qua đó sẽ giúp SV xây dựng cho mình được một phương pháp học tập có hiệu quả hơn.

2. Tấm gương tự học của Hồ Chí Minh

Chủ tịch Hồ Chí Minh là anh hùng giải phóng dân tộc, cuộc đời và sự nghiệp của Người là tấm gương sáng về tự học, tự nghiên cứu. Tấm gương tự học của Hồ Chí Minh được hình thành trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, phản ánh trí tuệ, bản lĩnh và nhân cách của Người. Có thể khái quát một số nét chính thể hiện tấm gương tự học của Hồ Chí Minh như sau:

2.1. Mục đích tự học của Hồ Chí Minh

Tự học là hoạt động có mục đích của con người, là điều cần thiết trong quá trình tiếp nhận tri thức. Tự học trong trường hợp của Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng không phải là ngoại lệ. Với Hồ Chí Minh, tự học có vai trò đặc biệt quan trọng, là một trong những yếu tố quyết định tạo nên trí tuệ vĩ đại của Người. Thông qua tự học, Hồ Chí Minh đã không ngừng mở mang kiến thức, hiểu biết thời cuộc, để tiếp thu được những cái hay cái tốt, để loại bỏ những cái xấu, cái không tốt, cái nghèo nàn lạc hậu. Người viết: “Không ai có thể tự cho mình đã biết đủ rồi, biết hết rồi. Thế giới ngày ngày đổi mới, nhân dân ta ngày càng tiến bộ, cho nên chúng ta phải tiếp tục học và hành để tiến bộ kịp nhân dân” [7, tr. 377]. Cũng theo Người, tự học là cách để không ngừng hoàn thiện nhân cách của bản thân, tự học cũng là cơ sở giúp Người tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn, để hoàn thành mục đích và lý tưởng của mình là giúp dân giúp nước. “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại” [6, tr. 208]. Nhờ có được mục đích tự học trong sáng, luôn vượt qua mọi khó khăn thử thách để đạt được mục đích của mình nên Hồ Chí Minh đã trở thành một lãnh tụ vĩ đại, một anh hùng giải phóng dân tộc, một nhà văn hóa kiệt xuất.

2.2. Tấm gương về ý chí tự học

Hồ Chí Minh xuất thân là một người dân thuộc địa bị áp bức bóc lột, mất độc lập chủ quyền; ra nước ngoài khi còn rất trẻ, trong khoảng thời gian rất dài; ngoại ngữ không được trang bị

^(*) Khoa Giáo dục chính trị, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế.

từ trước. Người đã phải trải qua rất nhiều giai đoạn khó khăn, nguy hiểm, bị bắt bớ, tù đầy, bị kết án tử hình, lại không có điều kiện học tập lâu dài trong Nhà trường “chính quy”. Hoàn cảnh đặc biệt đó đòi hỏi Người phải vừa làm để kiếm sống, vừa không ngừng tự học để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn cách mạng. Chính nhờ có mục đích cao cả khi hoạt động cách mạng và nghị lực phi thường, ý chí quyết tâm cao độ khi tự học đã giúp Hồ Chí Minh vượt qua được những khoảng thời gian đầy thử thách này.

Ngay từ khi còn trong lứa tuổi thanh niên, trên con tàu sang Pháp năm 1911, Hồ Chí Minh đã phải làm việc rất cực khổ, nhưng luôn có ý chí vượt khó và say sưa tự học. Một ngày làm việc thường kết thúc vào lúc 9 giờ đến 10 giờ, trong khi mọi người nghỉ hoặc đánh bài, thì Người lại cầm cụi đọc hay viết đến mười một giờ hoặc nửa đêm. Khi ở nước Anh, Người vừa đi làm và vừa tiếp tục tự học, cho dù phương tiện học chỉ là vài quyển sách và một cây bút chì. Sớm chiều, Người đến ngồi ở Vườn hoa Hyde (Hyde Park) nơi có nhiều cây to, cột đèn cổ xưa để học. Thời gian sống ở Paris cũng là quãng thời gian rất cực khổ. Dù ở đâu, Người cũng sống rất tần tảo, không bao giờ kêu than và luôn luôn học hỏi, học ngoại ngữ, học tất cả mọi người. Trước khi sang Đức để đi Liên Xô, Người lại học tiếng Đức. Người tâm sự: Ở Đức thì điều kiện học hành có khá hơn, biết tiếng Pháp và tiếng Anh nên học cũng chóng hơn. Thời kỳ hoạt động cách mạng tại Trung Quốc, tuy bị bắt, bị tù đầy nhưng Hồ Chí Minh vẫn không ngừng học hỏi, luôn luôn rèn luyện “tinh thần thép”, tinh thần xung phong để mong thành sự nghiệp lớn.

Tinh thần ấy là ý chí, là nghị lực vượt lên mọi hoàn cảnh. Chính ý chí tự học, tinh thần quyết tâm thực hiện lý tưởng đến cùng đã giúp Hồ Chí Minh vượt qua mọi gian lao thử thách để đưa dân tộc bước sang kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Ngay cả khi đảm nhận cương vị Chủ tịch nước, Hồ Chí Minh vẫn miệt mài học tập, học thực tiễn, học nhân dân. Người không những là tấm gương về tự học suốt đời mà còn nêu lên nhiều tư tưởng giáo dục mang tầm

chiến lược cho sự tiến bộ của xã hội Việt Nam hiện đại.

2.3. Tấm gương về phương pháp tự học

Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, tự học không chỉ dừng lại ở ý chí, mà cụ thể hơn chính là cách thức, phương pháp tự học của Người. Đó là cách học kiên trì, bền bỉ, năng động và học thường xuyên. Có lần nói chuyện với thanh niên, Hồ Chí Minh cho biết: Để học được ngoại ngữ, Người phải kiên trì mỗi ngày học thuộc mười từ, học ở mọi nơi mọi lúc cho kỳ thuộc, có khi viết các từ đó lên cánh tay để vừa làm vừa nhìn vào đó cho nhớ. Hôm sau lại học mười từ khác, cứ thế mà tích lũy dần như ta bỏ tiền tiết kiệm hàng ngày vào ống. Bằng cách đó, dần dần Người đã đọc thông viết thạo rất nhiều ngoại ngữ.

Tự học ở Hồ Chí Minh là kiên trì, sáng tạo, chẳng hạn như cách Người học viết báo. Thời gian trên tàu sang Pháp, Người quen biết với hai người lính giải ngũ trên đường trở về Pháp để học tiếng Pháp từ họ. Tự học ở Người là sự kết hợp thực tế cuộc sống và cách mạng, lấy lao động làm cơ sở cho tự học. Không chỉ học ngoại ngữ, Người còn chủ động học nhiều kiến thức khác với nhiều hình thức mà không phải ai cũng làm được.

Trong quá trình tự học, Hồ Chí Minh luôn tìm ra những phương pháp hiệu quả nhất. Ví dụ như cách đọc sách của Người. Khi tìm hiểu về phương pháp đọc sách của Hồ Chí Minh, *bài học đầu tiên* mà chúng ta cần phải chú ý đến là: Muốn trở thành người hiểu biết phải đọc cho rộng và khi đọc phải có ghi chép, phân loại ngay các thông tin trong sách báo. Là một người ham hiểu biết, Hồ Chí Minh đã say mê đọc sách ngay từ ngày còn học ở trường tiểu học. Và cũng từ rất sớm, Người đã có một phương pháp đọc rất đáng chú ý: Người thường đánh dấu vào những chỗ đọc thấy cần thiết. *Bài học thứ hai* có thể rút ra trong phương pháp đọc sách báo của Hồ Chí Minh là khi đọc luôn phải suy nghĩ kỹ càng, không nhất thời hồ đồ tin ngay theo sách. *Bài học thứ ba* và cũng là bài học quan trọng nhất trong phương pháp đọc của Hồ Chí Minh là vấn đề áp dụng những điều đã đọc được vào thực tiễn cách mạng, thực tiễn cuộc sống.

Với ý chí kiên trì, bền bỉ và phương pháp tự học đúng đắn, Hồ Chí Minh đã tích lũy được vốn kiến thức phong phú, uyên bác, trở thành nhân vật tầm cỡ thế giới, được bạn bè năm châu hết lời ca ngợi.

2.4. Tấm gương tự học suốt đời

Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, tự học không phải chỉ thực hiện trong một thời gian, một lĩnh vực mà là tự học suốt đời, tự học toàn diện. Hồ Chí Minh đã dành trọn cuộc đời cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc, của nhân loại, do đó Người không có nhiều điều kiện học tập “chính quy” trên ghế nhà trường. Hành trình học tập “chính quy” của Hồ Chí Minh có thể khái quát như sau:

Tháng 9/1905, Nguyễn Tất Thành (cùng với anh trai là Nguyễn Tất Đạt) được phụ thân Nguyễn Sinh Sắc xin cho theo học lớp dự bị Trường Tiểu học Pháp - Vinh. Năm 1906, Người (cùng với anh trai) vào Huế, được cha cho đi học Trường tiểu học Pháp - Việt Đông Ba tỉnh Thừa Thiên, trải qua các lớp dự bị (6/1906), lớp sơ đẳng (9/1907). Đến tháng 5/1908, Người bị buộc thôi học tại Trường Quốc học vì tham gia biểu tình chống Pháp; tuy nhiên, tháng 8/1908 lại được tiếp nhận trở lại trường. Tháng 9/1908, Người vào học lớp trung đẳng (lớp nhì) tại Trường Quốc học Huế. Khoảng tháng 6/1909, Nguyễn Tất Thành rời trường, theo cha vào Bình Định. Cuối năm 1909, Người được cha gửi học tiếp chương trình lớp cao đẳng (lớp nhất) tại Trường Tiểu học Pháp - Việt Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, đến tháng 6/1910 thì hoàn thành chương trình tiểu học.

Tháng 6/1911, Nguyễn Tất Thành lên đường sang Pháp và các nước phương Tây. Trong thời gian sống và hoạt động ở Pháp cũng như nhiều nước khác, Người tự học thêm ngoại ngữ và các môn khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, đặc biệt là lý luận chính trị.

Cuối năm 1923, Nguyễn Ái Quốc vào học Trường Đại học Phương Đông tại Mátxcơva, nơi bồi dưỡng lý luận Mác - Lênin cho chiến sĩ cách mạng các nước thuộc địa. Tháng 10/1934, Người vào học Trường Quốc tế Lênin, nơi bồi dưỡng lý luận dành riêng cho cán bộ các đảng anh em (số

hiệu 375, niên khóa 1934-1935). Cuối năm 1936, Nguyễn Ái Quốc trúng tuyển vào lớp nghiên cứu sinh. Giữa năm 1937, Người dự kỳ thi học kỳ I của lớp nghiên cứu sinh đạt điểm xuất sắc. Lúc này, nguy cơ Chiến tranh thế giới thứ hai đang cận kề, Người không thể yên tâm ngồi học để hoàn thành luận án, nóng lòng muốn trở về nước để hoạt động.

Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, việc ngồi học trên ghế nhà trường chỉ là bắt buộc, là điều kiện để hoạt động cách mạng. Cả cuộc đời của Người, tự học vẫn là chính. Nói chuyện tại Hội nghị chuyên đề SV quốc tế tại Việt Nam, Người tâm sự: “Về văn hóa: Tôi chỉ học hết lớp tiểu học... Về hiểu biết phổ thông: Năm 17 tuổi, tôi mới thấy ngọn đèn điện lần đầu tiên, 29 tuổi mới nghe radio lần đầu tiên” [8, tr. 187]. Ngày 17/8/1962, nói chuyện với giáo viên, học sinh trường Thanh niên lao động xã hội chủ nghĩa Hòa Bình, Hồ Chí Minh kể lại: “Trước đây lúc tuổi thanh niên, Bác hoạt động ở Pháp, cũng vừa lao động, vừa học tập, nhưng lúc đó lao động là lao động nô lệ cho đế quốc. Bác phải làm thế để tự kiếm sống, nhưng vẫn dành thì giờ để học tập, ngày lao động, đêm học tập, chứ Bác không được đến trường học đâu” [8, tr. 437]. Chẳng thế mà trong bản khai lý lịch tại Đại hội VII Quốc tế Cộng sản, Người ghi ở mục Trình độ học vấn là Tự học.

Chính nhờ tự học và tự học suốt đời đã giúp Hồ Chí Minh có một tầm hiểu biết rộng lớn Đông Tây kim cổ, có tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, có trí tuệ thiên tài không ai sánh kịp. Nhà văn Liên Xô Mandenxtam trầm trồ khi thấy từ Nguyễn Ái Quốc tỏa ra một nền văn hóa, không phải văn hóa Âu châu mà có lẽ là “nền văn hóa tương lai”. Nếu không có quá trình tự học, tự tích lũy, trải nghiệm và vươn lên không ngừng thì thật khó ai có được điều đó.

Như vậy, cuộc đời của Hồ Chí Minh là cả một quá trình vừa học tập, vừa hoạt động cách mạng; học tập để hoạt động cách mạng, đạt được mục đích, lý tưởng của mình; qua hoạt động cách mạng, không ngừng học tập, hoàn thiện tri thức và nhân cách bản thân. Quá trình ấy đã tạo nên Hồ Chí Minh - một thầy giáo mẫu mực, một nhà

giáo dục vĩ đại. Người đã để lại tấm gương cao đẹp về tinh thần tự học và học tập suốt đời mà chúng ta phải noi theo.

3. Thực trạng giáo dục phương pháp tự học của SV Trường ĐHSP Huế

3.1. Tích cực

Hiện nay, tự học đang trở thành vấn đề có ý nghĩa cấp thiết đối với bản thân học sinh, SV nói chung và SV Trường ĐHSP Huế nói riêng để hoàn thành nhiệm vụ học tập trong nhà trường và đáp ứng được những đòi hỏi của xã hội. Đặc biệt, trong điều kiện các trường đại học, cao đẳng đang dần chuyển sang đào tạo theo học chế tín chỉ thì việc tự học, tự nghiên cứu đã và đang trở thành vấn đề trọng tâm của quá trình dạy và học. Trong thời gian qua, vấn đề tự học của SV Trường ĐHSP Huế đã và đang có những chuyển biến tích cực, cụ thể là SV đã chú trọng và quan tâm hơn trong việc tự học tự nghiên cứu.

Nhằm tìm hiểu quan niệm của SV Trường ĐHSP Huế về tự học, tác giả đã thông qua phiếu điều tra xã hội học. Trên cơ sở 250 mẫu phiếu điều tra được phát cho các bạn SV (chủ yếu là SV năm thứ hai và thứ ba của trường) đã cho thấy những nhận thức khác nhau của họ về vấn đề này.

Bảng 1. Quan điểm của SV Trường ĐHSP Huế về tầm quan trọng của tự học

Đánh giá về tự học	Số SV chọn	Phần trăm (%)
Quan trọng	230	92
Không quan trọng	13	5.2
Ý kiến khác	7	2.8

Qua bảng trên cho ta thấy, có sự chênh lệch lớn trong nhận thức của SV về tầm quan trọng của việc tự học. Điều đáng mừng là đa số SV nhà trường đều nhận thức rất rõ tầm quan trọng của việc tự học ở giảng đường đại học đặc biệt là trong điều kiện theo học chế tín chỉ. Có tới 92% SV được hỏi đều cho rằng tự học là rất cần thiết, chỉ có 5.2% SV cho rằng việc tự học là không quan trọng và 2.8 có ý kiến khác. Đây được coi là một tín hiệu tốt đối với nền giáo dục đại học nước ta. Và điều đó cũng chứng tỏ SV Trường ĐHSP Huế đã có nhận thức một cách nghiêm túc và có sự

quan tâm đối với việc tự học. Điều này có được là do nhiều nguyên nhân như: sự quan tâm của Nhà trường, các thầy giáo cô giáo và hơn hết chính là bản thân các em SV.

Đối với nhà trường, hiểu rõ tầm quan trọng của việc giáo dục phương pháp tự học cho SV, trong những năm qua, Trường ĐHSP Huế không ngừng hoàn thiện quy chế đào tạo, khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục cho phù hợp với phương pháp đào tạo theo học chế tín chỉ. Đây là cơ sở chính nhằm xây dựng phương pháp tự học cho SV trong toàn trường. Bên cạnh đó, bản thân các thầy giáo, cô giáo khi lên lớp ngoài việc truyền thụ tri thức chuyên môn cũng luôn quan tâm đến việc giáo dục, định hướng, ra các bài tập nhóm, các chủ đề để từ đó kích thích tính tự học, tự nghiên cứu cho SV.

Đối với các thầy cô giáo, đã không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy năng lực cho SV. Chính vì vậy, hầu hết SV đã từng bước làm quen với việc tự học, tự nghiên cứu.

Đối với bản thân SV, được sự quan tâm của nhà trường, sự hướng dẫn của giáo viên các em cũng đã có nhận thức đúng đắn hơn đối với việc tự học, tự nghiên cứu trong quá trình học tập.

3.2. Hạn chế

Bên cạnh những mặt tích cực nói trên, hiện nay vấn đề tự học của một bộ phận SV của nhà trường cũng đang có những hạn chế, rất nhiều SV đang có tư tưởng trông chờ, ỷ lại, thích dựa dẫm vào thầy cô giáo, học theo kiểu thầy cô nói gì thì ghi thế... mà thiếu đi tính sáng tạo, tính chủ động trong việc học tập. Nhiều SV lười đọc sách, ít lên thư viện, không ôn bài ở nhà, chỉ đợi đến giờ lên lớp là vào học, không đầu tư kiến thức chuyên môn mặc dù đã có trang bị giáo trình, bài giảng sẵn có trong tay. Rất nhiều SV học theo kiểu nước đến chân mới nhảy... Nguyên nhân chính là do kỹ năng tự học của SV chưa cao, chưa nắm được phương pháp tự học và cách học ở bậc đại học.

Mặt khác, khó khăn về mặt thời gian cũng là một trở ngại, theo qui chế của nhà trường, trong một học kì SV có thể đăng kí tối đa 20 tín chỉ. Do đó, SV không còn thời gian cho việc tự học. Một

trở ngại lớn nữa là vấn đề mưu sinh, nhiều SV có điều kiện kinh tế khó khăn, phải đi làm thêm để tăng thu nhập góp phần trang trải cho việc học tập, đôi khi không dự lớp và không có thời gian tự học, vì thế chất lượng học tập thấp và không theo nổi việc học.

Ngoài ra, điều kiện để giúp SV tự học theo phương pháp học nhóm cũng rất khó khăn vì thời khóa biểu khác nhau. Cơ sở vật chất phục vụ cho việc tự học còn hạn chế như phòng cho SV tự học đặc biệt là học nhóm. SV khi làm việc nhóm có thái độ đùn đẩy cho nhau, chưa phát huy hết tính tự giác trong học tập.

4. Giải pháp giáo dục tấm gương tự học của Hồ Chí Minh cho SV Trường ĐHSPT Huế

Để việc giáo dục tấm gương tự học của Hồ Chí Minh cho SV Trường ĐHSPT Huế đạt được kết quả cao, thiết nghĩ chúng ta cần tập trung giáo dục theo những nhóm giải pháp sau.

4.1. Nhóm giải pháp dành cho đối tượng giáo dục

Thứ nhất, SV phải xác định đúng vai trò và tầm quan trọng của tự học. Tự học có vai trò vô cùng quan trọng trong việc tiếp nhận tri thức và hình thành nhân cách cá nhân. Do đó, SV phải luôn luôn rèn luyện cho mình kỹ năng tự học để đạt được kết quả học tập cao nhất.

Thứ hai, SV phải biết tự xây dựng kế hoạch học tập và quyết tâm thực hiện kế hoạch một cách nghiêm túc. Trước hết, SV phải biết xây dựng cho mình mục tiêu và kế hoạch học tập. Mục tiêu này được phân ra thành các giai đoạn dài hạn, trung hạn và ngắn hạn. Giải pháp này đòi hỏi những kế hoạch học tập cũng như kế hoạch làm việc đề ra phải hết sức thực tế, khả thi dựa trên năng lực và điều kiện của bản thân mỗi cá nhân tham gia tự học và nghiên cứu.

Thứ ba, SV phải xây dựng được phương pháp tự học có hiệu quả. Không thể có một phương pháp tự học chung cho tất cả mọi người nhưng có thể đưa ra những cách thức hiệu quả giúp SV tự học thành công. Để tự học tốt SV phải xác định được thời gian đọc sách hiệu quả, nên đọc giáo trình trước khi lên lớp, tự tìm hiểu bài học mới, tìm ra những chỗ còn chưa hiểu và chuẩn bị các

câu hỏi để hỏi giảng viên khi có điều kiện. SV nên đọc kỹ lại bài học ngay sau khi từ lớp học về và thường xuyên có kế hoạch ôn lại, không bỏ bê, để dồn bài tập. Luôn làm chủ kế hoạch học tập của mình.

Tóm lại, đối với SV Trường ĐHSPT Huế hiện nay, vấn đề tự học ngày càng trở nên quan trọng và cần thiết. SV trong toàn trường phải nhận thức đầy đủ về tư tưởng, tấm gương của Hồ Chí Minh nói chung và tấm gương tự học của Người nói riêng để từ đó vận dụng tư tưởng, tấm gương đó vào việc nâng cao chất lượng tự học của bản thân mình.

4.2. Nhóm giải pháp dành cho cơ sở giáo dục

Thứ nhất, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của tự học. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của tự học cho cán bộ quản lý, giảng viên và SV toàn trường vừa là yêu cầu, vừa là giải pháp quan trọng hàng đầu nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, góp phần khẳng định thương hiệu Trường ĐHSPT Huế trong chiến lược giáo dục của đất nước.

Thứ hai, tăng cường giáo dục kỹ năng tự học cho SV. Trường ĐHSPT Huế cần quan tâm mở các lớp giáo dục kỹ năng như: kỹ năng đọc sách, kỹ năng thiết kế và kỹ năng lập kế hoạch học tập, kỹ năng học ngoài giờ, học thường xuyên, mọi lúc, mọi nơi, kỹ năng học nhóm “do thảo luận và chỉ đạo giúp vào” [5, tr. 312].

Thứ ba, đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở vật chất cho nhà trường. Để nâng cao chất lượng tự học cho SV, Nhà trường cần đầu tư xây dựng, củng cố, nâng cao cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy - học và nghiên cứu khoa học của giảng viên và SV. Nhà trường cần chú ý hiện đại hóa thư viện, xây dựng thư viện điện tử, trang bị đầy đủ sách, báo, tạp chí, internet... để đáp ứng nhu cầu tự học và nghiên cứu của SV. Bên cạnh đó, Nhà trường cần nâng cấp các xưởng thực hành, phòng thí nghiệm để giảm thời gian giảng dạy lý thuyết, tăng thời gian thực hành và tự học của SV.

Thứ tư, phát huy vai trò của giảng viên cố vấn học tập (CVHT) để nâng cao năng lực tự học cho SV. Trong đào tạo theo học chế tín chỉ, giảng viên CVHT là người có ảnh hưởng trực tiếp đến sự

thành công trong quá học tập và nghiên cứu khoa học của người SV. Mỗi giảng viên CVHT như là một “mắt xích” trong vòng tròn mối liên hệ giữa SV - chương trình đào tạo - nhà trường. Chính vì vậy, giảng viên CVHT bằng những kinh nghiệm tự học của bản thân, vốn kiến thức của mình phải cố gắng giúp các bạn SV tiếp cận càng nhanh càng tốt các phương pháp tự học tối ưu nhất. Các giảng viên CVHT phải cố gắng để SV của mình không bị rơi vào tình trạng mất kiểm soát trong quá trình tự học. Thông qua việc bám sát lớp, giảng viên CVHT sẽ có những đánh giá cơ bản nhất về năng lực tự học của các bạn SV mình đang cố vấn. Từ các kết quả đánh giá sơ bộ này, giảng viên CVHT sẽ có những cố vấn, định hướng hợp lý góp phần điều tiết năng lực tự học phù hợp đối với từng SV trong quá trình học tập và nghiên cứu khoa học.

Thứ năm, đổi mới công tác đào tạo theo tín chỉ, thay cho đào tạo niên chế. Đào tạo theo hệ thống tín chỉ là mô hình giáo dục đại học hiện đại. Hiện nay, hầu hết các nước có nền giáo dục tiên tiến đều áp dụng theo hình thức tổ chức đào tạo này. Bởi lẽ, đây là hình thức giáo dục phát huy tốt nhất tinh thần chủ động, ý thức tự học, tự tìm tòi, khám phá và nghiên cứu của SV.

Thứ sáu, đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động của SV. Giảng viên cần sử dụng phương pháp nêu và giải quyết vấn đề, chú trọng hướng dẫn tìm đọc, tự học để mở rộng và đào sâu bài học, giảm tỷ lệ diễn giảng trên lớp phù hợp với điều kiện về giáo trình tài liệu, về trình độ và kinh nghiệm của giảng viên và SV ở từng môn học.

Thứ bảy, đổi mới công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục. Việc đổi mới các công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục đóng vai trò quan trọng nhằm phát huy tối đa tinh thần chủ động, tích cực trong học tập của SV. Đánh giá đúng là động lực thúc đẩy chất lượng đào tạo đi lên và tạo động lực học tập cho SV tự học, tự nghiên cứu tốt hơn.

Thứ tám, Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh phong trào học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Kể từ khi có chỉ thị về việc

“Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Trường ĐHSP Huế đã quán triệt sâu sắc đến từng cán bộ công nhân viên và toàn thể SV của nhà trường. Những gương điển hình tiên tiến học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chủ tịch xuất hiện ngày càng nhiều trong cả cán bộ lẫn SV nhà trường. Do đó, một trong những biện pháp thiết thực nhất nhằm giáo dục ý thức tự học, tự nghiên cứu cho SV nhà trường là tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa phong trào học tập làm theo tư tưởng tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, cần phát huy hơn nữa vai trò của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường nhằm góp phần nâng cao việc giáo dục phương pháp tự học cho SV trong toàn trường.

Trên đây là một số giải pháp cơ bản nhằm phát huy tinh thần tự học cho SV Trường ĐHSP Huế. Có giải pháp thuộc yếu tố khách quan, có giải pháp nằm trong yếu tố chủ quan. Để thực hiện được những giải pháp này đòi hỏi sự phối hợp đồng bộ của tất cả các yếu tố trên, từ các cấp lãnh đạo quản lý Nhà trường, các tổ chức Đoàn, Hội trực thuộc, các thầy, cô giáo cũng như gia đình và bản thân SV.

5. Kết luận

Tư tưởng, tấm gương tự học Hồ Chí Minh có ý nghĩa thời đại sâu sắc đối với thế hệ hôm nay. Trong giai đoạn nước ta đang thực hiện sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, cùng với sự bùng nổ của công nghệ thông tin, của những tri thức mới,... đòi hỏi con người phải có năng lực tự học, tự đào tạo để thích ứng, tiến kịp với sự phát triển chung. Giáo dục, nâng cao ý thức tự học cho SV thông qua việc giáo dục tư tưởng, tấm gương tự học của Hồ Chí Minh là một trong những giải pháp hữu hiệu để nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo hiện nay.

Trong những năm qua, Trường ĐHSP Huế đã có nhiều biện pháp nhằm phát huy tinh thần tự học cho SV Nhà trường như: Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, kỹ năng học tập cho SV, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên; đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở vật chất khang trang, hiện đại để SV yên tâm học tập và nghiên cứu.

Đặc biệt, nhà trường đã và đang triển khai mạnh mẽ *Chỉ thị 03-CT/TW* của Bộ Chính trị, “*tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”... Nhờ vậy, đa số SV Trường

ĐHSP Huế đã có ý thức tự học và bước đầu hình thành được kỹ năng học tập hợp lý. Đó cũng là hiện thực hóa sự vận dụng tư tưởng, tấm gương tự học vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh./.

Tài liệu tham khảo

[1]. Hoàng Anh (Chủ biên) (2013), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và vận dụng vào đào tạo hiện nay*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[2]. Hoàng Anh, Đỗ Thị Châu (2005), *Tự học của SV*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

[3]. Đặng Quốc Bảo (2002), *Hồ Chí Minh với vấn đề tự học*, Bách khoa thư Hồ Chí Minh, Tập 1, NXB Từ điển Bách khoa.

[4]. Phạm Văn Đồng, Nguyễn Cảnh Toàn, Nguyễn Kỳ (1998), *Tự học, tự đào tạo - tư tưởng chiến lược của phát triển giáo dục Việt Nam*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

[5]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[6]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 6, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[7]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 10, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[8]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 13, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội

[9]. Hồ Chí Minh, CD-ROM (2011): *Toàn tập*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[10]. Hoàng Kỳ (2009), “*Học tập ý chí và phương pháp tự học của Bác Hồ*”, Giáo dục và thời đại (online), <http://giaoducthoidai.vn/thoi-su/hoc-tap-y-chi-va-phuong-phap-tu-hoc-cua-bac-ho-49595.html> , ngày 03-10-2009.

INSTRUCTING HO CHI MINH EXAMPLE OF SELF-STUDY TO STUDENTS AT HUE EDUCATION COLLEGE

Summary

President Ho Chi Minh is a genius leader of Vietnam, a brilliant educator. He is also a good example of self-study and life-long learning. This paper concentrates on explaining the necessity of instructing Ho Chi Minh's self-study example to students in general and those at Hue Education College in particular, analyzing Ho Chi Minh's views on self-study and his self-study example; and thereby proposing solutions to promote students' self-study spirit at this college.

Keywords: Ho Chi Minh, Ho Chi Minh's self-study example, student, Hue Education College.